

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HÒA AN  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hòa An, ngày 13 tháng 7 năm 2021*

Số: 33/2021/QĐST- HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 49/2021/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 6 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Ông Bé Hồng H, sinh năm: 1989;

Địa chỉ: Xóm 1 B, thị trấn N, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

- *Bị đơn:* Bà Mã Phương L, sinh năm: 1992;

Địa chỉ: Xóm H, xã Q, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn: Ông Bé Hồng H và bà Mã Phương L thống nhất thỏa thuận:

Thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Bé Thị Phương Tr, sinh ngày: 10/11/2014 từ ông Bé Hồng H sang bà Mã Phương L cho đến khi cháu Bé Thị Phương Tr tròn 18 tuổi. Ông Bé Hồng H không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Bé Hồng H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc làm ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Vì lợi ích con chung các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cũng như việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.2. Về án phí: Do các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án nên án phí được giảm 50%. Nguyên đơn ông Bé Hồng H và bị đơn bà Mã Phương L mỗi người phải chịu 75.000,đ (*Bảy mươi năm nghìn đồng*) án phí sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước. Ông H tự nguyện nộp án phí án phí thay đổi người trực tiếp nuôi con bao gồm cả phần của bà L với tổng số tiền 150.000,đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí Dân sự đã nộp là 300.000,đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0001569 ngày 16/6/2021 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Hòa An, tỉnh Cao Bằng. Ông H được hoàn lại 150.000,đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Hòa An;
- Chi cục THADS huyện Hòa An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Lục Thị Út**